

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH QUẢNG NINH**  
Bản án số: 70 /2017/ HSST.  
Ngày: 08 /9/2017.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B- TỈNH QUẢNG NINH**  
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiên Nga ;  
*- Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Tập và Bà Nguyễn Thị Hạnh .  
*-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa  
án nhân dân thành phố Uông Bí.

*-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B – tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên  
tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Linh – Kiểm sát viên.

Hồi 9 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 9 năm 2017. Tại Hội trường xét xử Tòa án  
nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:  
68/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/  
2017/QĐXXST – HS ngày 22/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T** (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 10/12/1990;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Quang T, xã Diên H, huyện Thanh M, tỉnh D;  
Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn T ; Con bà:  
Tạ Thị N.

Họ và tên vợ : Nguyễn Thị H . Có 3 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016.;  
Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 27/5/2017, thay đổi biện pháp ngăn chặn  
ngày 13/6/2017, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

*\*Người bị hại:* Anh Đinh Thế A – sinh năm: 1991.

Trú tại: Thôn Năm M, xã C, thành phố B, tỉnh Q, vắng mặt tại phiên tòa.

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Lê Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố về hành vi phạm  
tội như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 26/3/2017, tại khu vực bãi gửi xe dốc K thuộc khu di tích T,  
xã C thành phố B, anh Đinh Thế A (sinh năm 1991; trú tại thôn N Mẫu, xã C Uông  
Bí) là nhân viên của nhà hàng T, đang mời khách vào nghỉ tại nhà hàng, thì xảy ra  
tranh chấp khách với anh Bùi Thanh D (sinh năm 1987; trú tại thôn N, Thượng  
Công, thành phố B) là nhân viên của nhà hàng TH. Sau đó, anh D gọi điện thoại cho  
anh Trương Thành U (sinh năm 1986; trú tại xã C, ) là con của chủ nhà hàng TH đến

để dàn xếp việc tranh giành khách với anh Thế A. Anh U đồng ý và gọi Lê Văn Th đi cùng mình. T điều khiển xe ô tô Mazda BT50 biển số 14C – 121.78 đến bãi đỗ xe dốc K để gặp Thế A nói chuyện. Đến nơi, anh U đến nói chuyện với Thế A thì giữa hai bên xảy ra tranh cãi, anh U có bỏ đi. Thế A tiếp tục gây sự và cãi nhau với T làm T bực tức đã dùng tay phải nắm một nhát vào vai phải của anh Thế A làm anh Thế A ngã xuống đất. T tiếp tục nhát một đoạn tre dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 04cm ở dưới đất rồi vụt liên tiếp nhiều nhát vào đầu anh Thế A. Anh Thế A chỉ nằm lấy tay che đầu, sau đó thì vùng chạy về phía rừng rồi gọi điện thoại cho người nhà đưa đi cấp cứu. T sau khi đánh gây thương tích cho anh Thế A đã vứt chiếc gậy trên ở dọc đường đi rồi đón xe khách về nhà, sau đó bỏ trốn vào thành phố Đ, tỉnh L. Ngày 27/5/2017, T bị bắt theo lệnh truy nã tại tỉnh L

Tại bản giám định pháp y thương tích số 33 ngày 11/4/2017 của Trung tâm giám định pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Anh Đinh Thế A bị gãy xương chính mũi; gãy xương đốt 3 ngón IV bàn tay phải; móng tay ngón IV bàn tay trái đổi màu tím, sẹo đầu ngón IV tay trái; tỉ lệ sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên là 12%.

Quá trình điều tra, Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 62/KSĐT- HS ngày 28/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo về tội: **“Cố ý gây thương tích”** theo khoản 2 Điều 104, (với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

*\*Về Trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 120.000.000đ ( Một trăm hai mươi triệu đồng ), người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập.

*\*Về vật chứng:* Gậy tre bị cáo dùng để gây thương tích cho anh Đinh Thế A bị cáo đã vứt đi, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy, nên không đề cập.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **XÉT THẤY:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của người bị hại và những người làm chứng, với sơ đồ hiện trường, với bản giám định pháp y thương tích và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Khoảng 03 giờ,

ngày 26/03/2017 tại khu vực bãi đỗ xe đò K thuộc khu di tích T, xã C, do mâu thuẫn trong việc tranh giành khách, Lê Văn T đã có hành vi dùng tay và gậy tre đánh anh Đinh Thế A gây thương tích làm tổn hại 12% ( Mười hai phần trăm ) sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: **“Cố ý gây thương tích”** theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

**Điều 104 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm ...*

*2. Phạm tội gây thương tích, hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Hành vi của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp .

Xét về nhân thân, bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng .

Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự với bị cáo. Các tình tiết này phù hợp với quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo cơ hội được cải tạo trong môi trường xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 120.000.000đ ( Một trăm hai mươi triệu đồng ), người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết .

- *Về vật chứng:* Gậy tre bị cáo dùng gây thương tích cho anh Đinh Thế A bị cáo đã vứt đi, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được, nên không đề cập xử lý .

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Văn T** phạm tội: **“Cố ý gây thương tích”**.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104); khoản 1, 2 Điều 60; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lê Văn T 24 ( Hai mươi bốn ) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã D, huyện T, tỉnh D giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được áp dụng thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án .

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố B
- Chi cục THADS thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Thiên Nga**